

# TIẾP TỤC THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 37-NQ/TW VỀ CÔNG TÁC LÝ LUẬN VÀ ĐỊNH HƯỚNG NGHIÊN CỨU ĐẾN NĂM 2030 Ở CÁC TỈNH PHÍA NAM<sup>(\*)</sup>

TS. NGUYỄN THỊ TUYẾT MAI<sup>(\*\*)</sup>  
ThS. NGUYỄN THỊ THẢO<sup>(\*\*\*)</sup>

**Tóm tắt:** Công tác lý luận là một trong ba bộ phận hợp thành công tác tư tưởng, có vai trò rất quan trọng đối với toàn bộ hoạt động lãnh đạo của Đảng. Sau hơn 20 năm thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TW, ngày 28/3/1992 của Bộ Chính trị khóa VII về công tác lý luận trong giai đoạn hiện nay, Đảng ban hành Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 9/10/2014 về công tác lý luận và định hướng nghiên cứu đến năm 2030, đề ra phương hướng, nhiệm vụ và các giải pháp đầy mạnh thực hiện công tác lý luận trong tình hình mới, là cơ sở để các cấp ủy, chính quyền địa phương chủ động đề ra chương trình, kế hoạch, biện pháp thực hiện phù hợp với thực tiễn địa phương.

**Từ khóa:** công tác lý luận; Nghị quyết số 37-NQ/TW; các tỉnh phía Nam

**1** Kết quả thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW ở các tỉnh phía Nam

Sau 5 năm thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW, công tác lý luận ở các tỉnh phía Nam đạt được một số kết quả nổi bật sau:

Một là, công tác nghiên cứu lý luận

Hàng năm, các tỉnh, thành ủy phía Nam đã lãnh đạo, triển khai nhiều đề tài khoa học, phối hợp với một số cơ sở đào tạo trong khu vực nghiên cứu những vấn đề kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội để tìm ra giải pháp phát triển bền vững địa phương.

Qua 5 năm thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW, tỉnh Tây Ninh đã có 17 đề tài nghiên cứu khoa học do các sở, ban, ngành thực hiện<sup>(1)</sup>, tập trung nghiên cứu những vấn đề về lịch sử, truyền thống của địa phương, công tác xây dựng Đảng, công tác giáo dục lý luận chính trị, thực hiện các khâu đột phá về phát triển kinh tế - xã hội.

<sup>(\*)</sup> Bài viết là kết quả nghiên cứu của đề tài cấp cơ sở: "5 năm thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW về công tác lý luận ở các tỉnh phía Nam"

<sup>(\*\*)</sup><sup>(\*\*\*)</sup> Học viện Chính trị khu vực II, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

Ở tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, có các đề tài nghiên cứu lí luận nổi bật như: “Đánh giá những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và tự diễn biến trong đội ngũ cán bộ, đảng viên cơ sở (xã, phường, thị trấn) ở tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu hiện nay” (năm 2017); “Nâng cao công tác nghiên cứu, học tập lí luận chính trị, chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh cho đội ngũ cán bộ, đảng viên giai đoạn 2019-2025, định hướng đến năm 2030” (năm 2019)...

Công tác nghiên cứu khoa học ở các tỉnh phía Nam đã góp phần cung cấp luận cứ khoa học cho việc xây dựng đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, bổ sung, phát triển Chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong điều kiện mới; đồng thời, phục vụ cho công tác lí luận chính trị của cấp ủy và sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

#### *Hai là, về hoạt động sơ kết, tổng kết thực tiễn*

Đây là nội dung được đa số các cấp ủy đảng thực hiện nghiêm túc, chất lượng, hiệu quả. Trên cơ sở đó, các cấp ủy đã xây dựng các chương trình, kế hoạch, đề án phù hợp với thực tiễn địa phương, góp phần quan trọng trong phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội.

Tiểu biểu như một số huyện ở tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu đã đề ra chương trình, kế hoạch phát triển phù hợp với địa phương. Huyện Côn Đảo tập trung phát triển kinh tế du lịch, kinh tế biển; huyện Long Điền tập trung đề ra các giải pháp lãnh đạo nhằm xây dựng huyện thành huyện nông thôn mới vào năm 2020. Một số huyện chú trọng phát triển kinh tế gắn với xu hướng phát triển kinh tế nông nghiệp công nghệ cao như Xuyên Mộc, Đất Đỏ, Châu Đức.

*Các cấp ủy, chính quyền* ở Bình Phước đã xác định những vấn đề cần giải quyết để ban hành các nghị quyết, chỉ thị mới. Từ năm 2014-2019, Tỉnh ủy đã ban hành 91 văn bản (bao gồm 54 chỉ thị, 27 nghị quyết, 10 đề án). Ủy ban Nhân dân tỉnh đã ban hành 595 văn bản (bao gồm 139 chỉ thị, 456 quyết định quy phạm pháp luật). Hội đồng Nhân dân tỉnh ban hành 306 văn bản (trong đó nghị quyết quy phạm pháp luật là 198), tổng cộng đã có 884 văn bản về lí luận đã được ban hành<sup>32</sup>.

#### *Ba là, công tác phổ biến, tuyên truyền lí luận*

Các tỉnh, thành ủy phía Nam đều chú trọng tuyên truyền Chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh bằng nhiều hình thức. Cụ thể như Tỉnh đoàn Bình Phước tổ chức hội thi tìm hiểu về Chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh (năm 2016); một số địa phương như Thành phố Hồ Chí Minh, Bà Rịa-Vũng Tàu lựa chọn các tác phẩm tiêu biểu của Chủ tịch Hồ Chí Minh để tuyên truyền, như: “*Sia đời làm việc*”, “*Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân*”.

Nhiều địa phương đã đổi mới công tác phổ biến, tuyên truyền nghị quyết, luôn cập nhật, bám sát nghị quyết của Đảng, chủ động tổ chức các hội nghị nghiên cứu, học tập; việc phổ biến, tuyên truyền nghị quyết được thực hiện thông qua các phương thức khác nhau, như: học tập trực tuyến, các phương tiện thông tin, đội ngũ báo cáo viên có uy tín...

Tỉnh ủy Bình Phước ban hành Quyết định số 987-QĐ/TU về việc ban hành Đề án “*Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác triển khai học tập, quán triệt Nghị quyết của Đảng trên địa bàn tỉnh Bình Phước đến năm 2020*” (gọi tắt là Đề án 987). Tỉnh ủy phân nhóm đối tượng học tập các lớp chuyên sâu cho văn nghệ sĩ, trí thức, chức sắc tôn giáo, báo chí.

Thành ủy Cần Thơ và các cấp ủy trực thuộc đều tổ chức hội nghị quán triệt các chỉ thị, nghị quyết một cách nghiêm túc, khoa học; số đảng viên dự học các nghị quyết đạt tỉ lệ trên 96%, nhiều địa phương, đơn vị có tỉ lệ đảng viên tham dự học tập đạt 100%<sup>33</sup>.

Từ năm 2015 đến nay, toàn Đảng bộ tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu đã tổ chức 2 497 hội nghị cho 257.326 lượt cán bộ, đảng viên tham gia học tập chỉ thị, nghị quyết của Trung ương; tổ chức được 559 hội nghị cho 63.053 lượt cán bộ, đảng viên học tập chỉ thị, nghị quyết của tỉnh<sup>34</sup>.

#### *Bốn là, công tác đào tạo, bồi dưỡng lí luận*

Các tỉnh, thành ủy phía Nam rất coi trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng lí luận chính trị cho cán bộ, đảng viên trong hệ thống chính trị. Ở Long An, trong 5 năm (2014-2019), số cán bộ được đi đào tạo cao cấp lí luận chính trị là 836 đồng chí, trung cấp là 4.209 đồng chí<sup>35</sup>. Ở Cần Thơ, từ năm 2013-

• *Đưa Nghị quyết của Đảng vào cuộc sống*

2018, đã mở được 1.716 lớp, với 165.247 cán bộ, đảng viên dự học<sup>(6)</sup>.

Bên cạnh đó, các địa phương ở phía Nam còn chú trọng bồi dưỡng cán bộ làm công tác li luận chính trị như Cần Thơ, có 92,5% cán bộ, công chức đã qua đào tạo về chuyên môn đạt trình độ đại học và sau đại học; 82,14% cán bộ qua đào tạo về li luận chính trị từ trung cấp trở lên<sup>(7)</sup>.

Nhiều tỉnh phía Nam tổ chức các lớp bồi dưỡng, cập nhật kiến thức cho cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp như Bình Dương, Bình Phước, Tây Ninh, Long An, Cần Thơ... Trong 5 năm (2014-2019), tỉnh Bình Phước đã tổ chức các lớp bồi dưỡng, cập nhật kiến thức cho cán bộ lãnh đạo, quản lý đối tượng 3 và đối tượng 4. Cụ thể, trong năm 2015 đã tổ chức 03 lớp bồi dưỡng cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy; ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng ủy trực thuộc Trung ương và tương đương quản lý (đối tượng 3) cho 398 đồng chí và 18 lớp bồi dưỡng cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ huyện ủy, quận ủy, thị ủy, thành ủy thuộc tỉnh và tương đương quản lý (đối tượng 4) cho 2.452 đồng chí; năm 2018, tổ chức 03 lớp bồi dưỡng cán bộ đối tượng 3 cho 293 đồng chí và 08 lớp bồi dưỡng cán bộ đối tượng 4 cho 961 cán bộ<sup>(8)</sup>. Từ năm 2015 đến nay, Cần Thơ đã bồi dưỡng cập nhật kiến thức cho 27.241 cán bộ, đảng viên các cấp<sup>(9)</sup>.

Công tác giáo dục li luận chính trị ở các trường thuộc hệ thống giáo dục quốc dân ở các tỉnh, thành phía Nam ngày càng được đổi mới và nâng cao chất lượng. Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức các hội thi dành cho giáo viên dạy giỏi môn giáo dục công dân, kết hợp giáo dục li luận chính trị với các chương trình tìm hiểu lịch sử truyền thống địa phương. Ở Đồng Tháp, các môn li luận chính trị được đưa vào giảng dạy ở tất cả cấp học, bậc học trong hệ thống giáo dục, thực hiện tốt chương trình giáo dục đạo đức Hồ Chí Minh, giáo dục công dân ở các trường phổ thông.

Việc nghiên cứu, giảng dạy, học tập li luận chính trị ở các trường đại học, cao đẳng, trung học trên địa bàn tỉnh An Giang được quan tâm, thực hiện nghiêm túc, thống nhất, đồng bộ theo quy định và hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Một số địa phương chú trọng công tác bồi dưỡng chính trị hệ

cho đội ngũ giáo viên. Giai đoạn 2016-2018, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu đã mở được 209 lớp với 41.565 lượt tham dự lớp bồi dưỡng li luận chính trị hè. Cụ thể, 2016 mở được 66 lớp với 11.792 lượt người tham dự; năm 2017 mở được 76 lớp với 15.646 lượt tham dự; năm 2018 mở được 67 lớp với 14.127 lượt người tham dự<sup>(10)</sup>.

*Năm là, công tác đấu tranh bảo vệ nền tảng li luận*

Để thực hiện tốt công tác đấu tranh bảo vệ tư tưởng, li luận, các địa phương phía Nam đều thành lập Ban Chỉ đạo 94 có quy chế hoạt động cụ thể; đồng thời, thành lập Tổ thông tin, tuyên truyền, phản bác thông tin xấu, độc trên mạng xã hội như Tổ 31 (hoạt động dưới sự chỉ đạo của Ban Chỉ đạo 94 ở Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu). Ban Chỉ đạo trực tiếp lãnh đạo công tác đấu tranh bảo vệ tư tưởng, li luận trên địa bàn tỉnh, như Thường trực Ban Chỉ đạo 94 Thành phố Hồ Chí Minh phát huy tốt vai trò trong công tác đấu tranh phòng chống suy thoái về tư tưởng chính trị, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” và “diễn biến hòa bình” trên lĩnh vực tư tưởng.

Các địa phương còn ban hành nhiều văn bản lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời, bám sát yêu cầu, nhiệm vụ của cuộc đấu tranh tư tưởng, li luận trong giai đoạn hiện nay. Cụ thể ở Bình Phước, trong 10 năm (2009-2019), Tỉnh ủy đã ban hành 68 văn bản chỉ đạo đấu tranh chống âm mưu, hoạt động “diễn biến hòa bình” trên lĩnh vực tư tưởng - văn hóa; kế hoạch thực hiện các nghị quyết về an ninh mạng, chiến lược an ninh mạng, như Quyết định số 824-QĐ/TU, ngày 23/11/2017 về việc ban hành Đề án Đấu tranh phản bác thông tin xấu, độc trên mạng xã hội tỉnh Bình Phước, giai đoạn 2017 - 2020 (gọi tắt là Đề án 824). Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bà Rịa-Vũng Tàu ban hành Chỉ thị số 30-CT/TU ngày 10/12/2018 về nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên trong việc sử dụng internet, mạng xã hội và đấu tranh phản bác các thông tin xấu, độc hại trên mạng xã hội...

Đa số các địa phương như Long An, An Giang, Bình Phước, Tây Ninh... đều ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác đấu tranh tư tưởng li luận như thành lập các fanpage, trang thông tin điện tử... để đăng tải, tuyên truyền giá trị tư tưởng, li luận

của Đảng, đồng thời đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch... Tính đến tháng 4/2019, ở Bình Phước, tổ công tác 824 cấp tỉnh đã đấu tranh gỡ bỏ 60 tài khoản; bình luận, phản biện với 125 tài khoản, bài viết có nội dung đăng phát thông tin xấu, độc, khoanh vùng và thường xuyên theo dõi một số tài khoản thường đăng tải thông tin mang tính tiêu cực, kích động<sup>(1)</sup>.

Ban Chi đạo 94 tỉnh Tây Ninh đã chỉ đạo các tổ chức, cá nhân thông tin tuyên truyền, phản bác trên internet, mạng xã hội, đăng tải hàng chục nghìn bài viết, hình ảnh lịch sử, truyền thống, gương người tốt việc tốt, phản bác, phản biện trên các nhóm facebook từ tỉnh đến huyện; đã xóa được 58 trang facebook cá nhân có thông tin xấu, độc...

Một số địa phương thành lập nhóm chuyên gia, cộng tác viên từ tỉnh đến huyện, tổ chức các lớp tập huấn nghiệp vụ cho cộng tác viên. Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu đã tổ chức được 03 lớp tập huấn cho đội ngũ cộng tác viên, tổ chức 01 lớp tin, bài gắn với tập huấn nghiệp vụ đấu tranh chống diễn biến hòa bình trên lĩnh vực tư tưởng - văn hóa (tổ 94 các huyện, thị, thành ủy) cho 94 học viên tham dự<sup>(2)</sup>.

Bên cạnh đó, các cấp ủy ở các tỉnh phía Nam còn kết hợp đấu tranh tư tưởng lý luận với đấu tranh phòng, chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ, xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh; phòng, chống tham nhũng, nêu cao vai trò tiên phong, gương mẫu của đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu.

Như vậy, qua 5 năm thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW, hầu hết các tỉnh phía Nam đều chủ động thực hiện các nội dung của công tác lý luận và đạt được nhiều kết quả nổi bật, có tác động tích cực đến công tác xây dựng Đảng.

## 2. Một số hạn chế trong thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW ở các tỉnh phía Nam

Bên cạnh những ưu điểm trên, việc thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW ở một số tỉnh phía Nam vẫn còn **một số hạn chế nhất định**:

- Công tác nghiên cứu lý luận

Công tác nghiên cứu lý luận ở một số địa phương phía Nam còn lạc hậu, chưa có nhiều phát hiện mới, chưa kịp thời giải quyết những vấn đề đặt ra từ thực

tiễn địa phương. Nội dung các đề tài nghiên cứu chưa phong phú, ít đề tài nghiên cứu về tư tưởng, lý luận.

Trong 5 năm, tỉnh Đồng Tháp có 15 đề tài khoa học, song không có đề tài nào nghiên cứu về chủ nghĩa Mác-Lênin. Tỉnh Tây Ninh đã triển khai thực hiện các đề tài thuộc nhiều lĩnh vực khác nhau, nhưng chỉ có 2 đề tài có liên quan đến công tác lý luận đang được triển khai thực hiện năm 2019<sup>(3)</sup>.

Công tác sơ kết, tổng kết thực tiễn ở một số địa phương còn chậm, chưa kịp thời. Nội dung sơ, tổng kết còn sơ sài, qua loa, chiếu lệ, nặng về ưu điểm, nhẹ về hạn chế, khuyết điểm chưa gắn với đặc thù ở địa phương, do đó chưa có nhiều đóng góp cho Đảng trong việc hoạch định chủ trương, đường lối.

- Công tác phổ biến, tuyên truyền lý luận

Công tác phổ biến, tuyên truyền lý luận ở một số tỉnh phía Nam còn nghèo nàn về cả nội dung và hình thức. Ở nhiều địa phương, công tác tuyên truyền về Chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh chưa được thường xuyên, còn bị động, phụ thuộc vào sự chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên. Các cấp ủy, chính quyền địa phương chủ yếu tuyên truyền về tư tưởng Hồ Chí Minh thông qua việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Ở một số địa phương, các buổi báo cáo nghị quyết, chỉ thị còn cứng nhắc, thiếu hấp dẫn, chưa chỉ rõ giá trị của các nghị quyết, chỉ thị đối với các cơ quan, đơn vị. Ý thức học tập nghị quyết của không ít cán bộ, đảng viên còn hạn chế, học để đối phó, không tập trung thu nhận những nội dung của nghị quyết, chỉ thị.

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận

Đào tạo lý luận chính trị ở một số nơi không thực sự vì yêu cầu, nhiệm vụ chính trị mà chỉ nhằm hợp thức hóa về bằng cấp. Công tác đào tạo lý luận chính trị chưa gắn với công tác quy hoạch, bố trí, sử dụng cán bộ. Nội dung, chương trình có sự trùng lặp ở các bộ trung cấp, cao cấp lý luận chính trị. Theo đánh giá của một số địa phương, chương trình đào tạo lý luận chính trị còn bất cập, nặng về lý luận, thiếu thực hành, thiếu sự vận dụng lý luận vào thực tế. Một số giảng viên thiếu kinh nghiệm

thực tiễn hoặc không kịp thời cập nhật văn bản mới của Đảng và Nhà nước, ngại đổi mới phương pháp giảng dạy, dẫn đến tình trạng chỉ cung cấp tri thức lí luận mà thiếu sự liên hệ, vận dụng hoặc không phát huy được tính tích cực, chủ động của người học. Một bộ phận cán bộ được cử đi đào tạo nhưng lại lười học tập, nghiên cứu, không chú trọng nâng cao trình độ chính trị.

Một số địa phương chưa chú trọng đến việc bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác lí luận, không cử cán bộ lí luận tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ (đối tượng tham gia bồi dưỡng chủ yếu là lãnh đạo ban tuyên giáo). Chất lượng công tác giáo dục lí luận chính trị ở các cấp học, bậc học trong hệ thống giáo dục quốc dân ở một số địa phương chưa cao. Việc giáo dục lí luận chính trị còn nặng về lí thuyết, chưa làm rõ được giá trị to lớn của Chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay.

- Công tác đấu tranh bảo vệ tư tưởng lí luận

Công tác đấu tranh bảo vệ tư tưởng, lí luận của một số địa phương còn yếu, chưa theo kịp với yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Không ít cán bộ, đảng viên chưa nhận diện được những quan điểm sai trái của các thế lực thù địch. Thậm chí, vẫn còn một bộ phận cán bộ chưa vững về bản lĩnh chính trị, thiếu kiến thức lí luận để phân bác lại những quan điểm xuyên tạc, sai trái về Chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

Ở nhiều địa phương, một số cán bộ, đảng viên vẫn còn thờ ơ với công tác đấu tranh tư tưởng, lí luận. Đội ngũ cán bộ làm công tác đấu tranh tư tưởng lí luận trên không gian mạng còn yếu, thiếu kinh nghiệm. Việc điều tra, nắm bắt và định hướng tư tưởng trong các tầng lớp nhân dân còn yếu. Một số đảng viên đăng phát các thông tin xấu, độc trên các trang mạng xã hội.

Như vậy, sau 5 năm thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW, mặc dù các địa phương phía Nam đều đạt được kết quả nổi bật, song vẫn còn một số hạn chế. Thực trạng đó có nhiều nguyên nhân, trong đó có **một số nguyên nhân cơ bản sau:**

+ Công tác lí luận bao gồm nhiều nội dung khó, đòi hỏi đầu tư có chiều sâu, phải thường xuyên rút kinh nghiệm, song số lượng các nhà khoa học ở các

địa phương còn ít, không đủ sức giải quyết những vấn đề nảy sinh từ thực tiễn. Thiếu sự liên kết, phối hợp giữa các địa phương, giữa địa phương với các cơ sở đào tạo trong công tác nghiên cứu lí luận.

+ Nhận thức của bộ phận cán bộ, đảng viên, nhất là các cấp ủy, người đứng đầu đối với công tác lí luận nói chung và việc thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW nói riêng ở các địa phương chưa đúng và đầy đủ, chưa thực hiện tốt vai trò, trách nhiệm trong việc tổ chức thực hiện Nghị quyết.

+ Một bộ phận cán bộ làm công tác lí luận ở các tỉnh phía Nam có trình độ chuyên môn, kĩ năng, nghiệp vụ không cao, chưa chủ động, sáng tạo, mạnh dạn đề xuất các hướng nghiên cứu đặt ra trong giai đoạn hiện nay. Đội ngũ cán bộ làm công tác đấu tranh tư tưởng, lí luận thiếu kĩ năng, chưa có nhiều kinh nghiệm. Một số cán bộ giảng dạy lí luận tại các cơ sở đào tạo chưa chú trọng bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, nâng cao trình độ chuyên môn, đổi mới phương pháp giảng dạy.

+ Đội ngũ cán bộ, đảng viên tham gia học tập còn thụ động, chưa nêu cao tinh thần trách nhiệm, tích cực, còn tư tưởng học đối phó, hình thức; chưa có cơ chế khuyến khích, động viên tinh thần tự học, sáng tạo, vận dụng lí luận vào thực tiễn.

### **3. Một số giải pháp để góp phần tiếp tục thực hiện tốt Nghị quyết số 37-NQ/TW ở các tỉnh, thành phía Nam**

*Thứ nhất, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, cán bộ, đảng viên đối với việc thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW*

Các cấp ủy, cán bộ, đảng viên phải nhận thức rõ công tác tư tưởng, lí luận là một bộ phận quan trọng trong toàn bộ hoạt động của Đảng, là lĩnh vực trọng yếu để xây dựng, bồi đắp nền tảng tư tưởng cho chế độ xã hội chủ nghĩa; phải xác định việc thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW vừa là yêu cầu, nhiệm vụ quan trọng, vừa là đòi hỏi của thực tiễn phát triển của từng địa phương và cả nước; đồng thời là yêu cầu của cách mạng Việt Nam trong giai đoạn mới.

Tiếp tục bám sát những quan điểm chỉ đạo của Đảng, Hướng dẫn số 71-HD/BTGTW ngày 26/10/2018 về công tác lí luận chính trị năm 2019 để quán triệt đến cán bộ, đảng viên. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo tổng kết thực tiễn, rút kinh

nghiệm, góp phần cung cấp luận cứ khoa học cho việc xây dựng, ban hành các nghị quyết, chỉ thị, kết luận với những chủ trương, nhiệm vụ và giải pháp thiết thực. Chú trọng lãnh đạo, chỉ đạo công tác phổ biến, tuyên truyền, giáo dục lý luận chính trị trong nội bộ Đảng, cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân.

*Thứ hai, đẩy mạnh công tác nghiên cứu lý luận, nâng cao chất lượng hoạt động của các cơ quan nghiên cứu ở các địa phương phía Nam*

Đổi mới việc tổ chức, triển khai các đề tài nghiên cứu, tăng cường tính tự chủ của các tổ chức nghiên cứu. Có cơ chế, chính sách thỏa đáng cho hoạt động nghiên cứu khoa học. Chú trọng khâu đánh giá, nghiệm thu sản phẩm nghiên cứu, bảo đảm tính khách quan, trung thực, khoa học. Phối hợp với các học viện, viện nghiên cứu trong việc triển khai các đề tài, dự án ở địa phương.

Các cơ quan lý luận phải xác định rõ phương hướng, chương trình, kế hoạch dài hạn và ngắn hạn, hệ thống các đề tài nghiên cứu, phối hợp, hợp tác chặt chẽ giữa các lực lượng nghiên cứu khoa học. Phối hợp giữa các cơ quan lý luận với cơ quan tư vấn, hoạch định chính sách, cơ quan tham mưu, cơ quan chỉ đạo thực tiễn. Cần có sự gắn kết chặt chẽ giữa sự lãnh đạo của các tỉnh ủy, sự quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh và sự nghiên cứu, tổng kết, giảng dạy lý luận chính trị với các Học viện Chính trị khu vực. Xây dựng môi trường khoa học lành mạnh, dân chủ, cởi mở. Phát huy sự sáng tạo, chủ động của đội ngũ cán bộ làm công tác nghiên cứu lý luận.

*Thứ ba, xây dựng, phát triển đội ngũ cán bộ làm công tác tư tưởng lý luận ở các tỉnh phía Nam*

Các cấp ủy, chính quyền ở các tỉnh phía Nam cần quan tâm đến việc xây dựng, phát triển đội ngũ cán bộ lý luận cả về quan điểm, nhận thức; về bản lĩnh chính trị và phẩm chất đạo đức; về lãnh đạo, quản lý. Có cơ chế, chính sách phù hợp từ đào tạo, tuyển chọn, sử dụng, đãi ngộ đối với đội ngũ làm công tác lý luận. Tăng cường quy hoạch, đào tạo cán bộ làm công tác lý luận bảo đảm chất lượng, chú trọng cả nghiên cứu cơ bản và nghiên cứu ứng dụng nhằm hình thành và phát triển đội ngũ chuyên gia giỏi, đội ngũ cán bộ lãnh đạo có bản lĩnh chính trị vững vàng, có kinh nghiệm thực tiễn. Làm tốt

công tác đào tạo và đào tạo lại đối với đội ngũ cán bộ trong các chuyên ngành lý luận Mác-Lênin, nhất là đối với những người làm công tác nghiên cứu, giảng dạy lý luận, cán bộ lãnh đạo, quản lý chủ chốt trong hệ thống chính trị các cấp.

Bản thân cán bộ làm công tác lý luận phải không ngừng học tập, nâng cao trình độ, năng động, sáng tạo, mạnh dạn trong công tác. Thường xuyên cập nhật, vẫn bản mới, bổ sung thực tiễn trong từng bài giảng. Chú trọng đổi mới phương pháp giảng dạy, phát huy tính tích cực, chủ động của học viên.

*Thứ tư, đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền, phổ biến Chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước*

Nội dung tuyên truyền phải phù hợp với từng đối tượng. Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý, ngoài việc cung cấp những kiến thức lý luận cơ bản, cần định hướng, gợi mở những giá trị của Chủ nghĩa Mác-Lênin đối với hoạt động lãnh đạo, quản lý để vận dụng vào thực tiễn công tác. Đối với đảng viên, việc tuyên truyền giúp họ vận dụng vào thực tiễn công tác, đồng thời tiếp tục tuyên truyền cho các tầng lớp nhân dân. Các cơ sở đào tạo chú trọng đổi mới nội dung chương trình giảng dạy lý luận chính trị phù hợp, phân biệt rõ cấp học và đối tượng học; đồng thời tăng cường, bảo đảm tính liên thông trong đào tạo các trình độ lý luận chính trị, phân cấp rõ ràng, hạn chế tối đa sự chồng chéo, trùng lặp trong hệ thống các cơ sở đào tạo lý luận chính trị.

Tiếp tục đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị phù hợp với nhu cầu quy hoạch, đào tạo, sử dụng cán bộ. Thực hiện đúng hướng dẫn, quy định về nội dung, chương trình đào tạo, đồng thời thường xuyên sơ kết, đúc rút kinh nghiệm trong thực tiễn giảng dạy để đề xuất những nội dung mới, thiết thực, phù hợp với yêu cầu của địa phương.

Đổi mới phương pháp giảng dạy lý luận chính trị, ứng dụng các phương pháp hiện đại, hấp dẫn người học, tạo hứng thú tìm tòi, nghiên cứu: Đổi mới hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá thực chất kết quả học tập lý luận chính trị; tăng cường kỹ thuật, kỹ cương trong học tập lý luận chính trị. Phát huy tác dụng tích cực của internet, mạng xã hội trong công tác tuyên truyền. Kết hợp chặt chẽ hoạt

động tư tưởng, lí luận với các loại hình văn hóa, văn nghệ; đồng thời, kết hợp với tuyên truyền miệng và các kênh thông tin khác. Khắc phục phương pháp tuyên truyền một chiều, độc thoại; tăng cường trao đổi, thảo luận, nêu vấn đề, hướng dẫn giải quyết vấn đề. Tăng cường kiểm tra công tác giáo dục lí luận chính trị trong các trường cao đẳng, trung học chuyên nghiệp và trường trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh.

*Thứ năm*, tăng cường nhận diện đấu tranh chống các quan điểm sai trái của các thế lực thù địch và nhận thức lệch lạc của một bộ phận cán bộ, đảng viên để bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng

Các cấp ủy, chính quyền, đoàn thể, cán bộ, đảng viên phải nhận thức sâu sắc âm mưu, thủ đoạn của thế lực thù địch. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo đấu tranh phản bác có hiệu quả, kịp thời các quan điểm sai trái, thủ địch trên mạng xã hội. Thực hiện tốt cơ chế phối hợp, trao đổi thông tin và phát huy vai trò của các cơ quan tuyên giáo để chủ động nắm bắt âm mưu, thủ đoạn, phương thức chống phá của các thế lực thù địch, đối tượng cơ hội chính trị; chú trọng xây dựng luận cứ đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái, xuyên tạc; tạo sự thống nhất trong phối hợp giữa các cơ quan, ngành có liên quan. Nâng cao chất lượng hoạt động và tinh thần cảnh giác, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch, phân động của Ban chỉ đạo 94, Ban Chỉ đạo thực hiện Nghị quyết 35-NQ/TW, tổ cộng tác viên dư luận xã hội ở các tỉnh phía Nam,...

Tăng cường đầu tư các phương tiện thông tin, thiết bị kĩ thuật, đào tạo bài bản cho cán bộ làm công tác tuyên giáo, dân vận, cán bộ chủ chốt các tổ chức đoàn thể, cung cấp kiến thức, kĩ năng cần thiết để nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của nhân dân; chú trọng đối thoại, thuyết phục, lắng nghe, tiếp thu ý kiến đóng góp của nhân dân để giúp các cấp ủy đảng xây dựng chủ trương, chính sách phù hợp. Thực hiện tốt công tác giáo dục chính trị cho cán bộ, đảng viên và nhân dân nhằm phát huy vai trò, trách nhiệm trong việc đấu tranh phản bác luận điệu xuyên tạc, sai trái để bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. □

<sup>(1)</sup> Tỉnh ủy Tây Ninh, *Báo cáo số 418-BC/TU ngày 30 tháng 5 năm 2019 về sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW của Bộ Chính trị về công tác lý luận và định hướng nghiên cứu đến năm 2030*.

<sup>(2)</sup> Tỉnh ủy Bình Phước, *Báo cáo về sơ kết 5 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW "về công tác lý luận và định hướng nghiên cứu đến năm 2030"*, tháng 5 năm 2019.

<sup>(3)</sup> Thành ủy Cần Thơ, *Báo cáo kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 09/10/2014 của Bộ Chính trị về công tác lý luận và định hướng nghiên cứu đến năm 2030*.

<sup>(4)</sup> Tỉnh ủy Bà Rịa – Vũng Tàu, *Báo cáo số 390-BC/TU ngày 05 tháng 6 năm 2019 về Sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW của Bộ Chính trị về công tác lý luận và định hướng nghiên cứu đến năm 2030*.

<sup>(5)</sup> Tỉnh ủy Long An, *Báo cáo số 349-BC/TU ngày 03 tháng 6 năm 2019 về sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW của Bộ Chính trị về "Công tác lý luận và định hướng nghiên cứu đến năm 2030"*.

<sup>(6)</sup> Thành ủy Cần Thơ, *Báo cáo về Kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 37 – NQ/TW ngày 09/10/2014 của Bộ Chính trị về công tác lý luận và định hướng nghiên cứu đến năm 2030*.

<sup>(7)</sup> Thành ủy Cần Thơ, *Báo cáo về Kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 37 – NQ/TW ngày 09/10/2014 của Bộ Chính trị về công tác lý luận và định hướng nghiên cứu đến năm 2030*.

<sup>(8)</sup> Tỉnh ủy Bình Phước, *Báo cáo Sơ kết 5 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW "về công tác lý luận và định hướng nghiên cứu đến năm 2030"*, tháng 5 năm 2019.

<sup>(9)</sup> Thành ủy Cần Thơ, *Báo cáo về Kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 37 – NQ/TW ngày 09/10/2014 của Bộ Chính trị về công tác lý luận và định hướng nghiên cứu đến năm 2030*.

<sup>(10)</sup> Tỉnh ủy Bà Rịa – Vũng Tàu, *Báo cáo số 390-BC/TU ngày 05 tháng 6 năm 2019 về Sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW của Bộ Chính trị về công tác lý luận và định hướng nghiên cứu đến năm 2030*.

<sup>(11)</sup> Tỉnh ủy Bình Phước, *Báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW về công tác lý luận và định hướng nghiên cứu đến năm 2030*, tháng 5/2019.

<sup>(12)</sup> Tỉnh ủy Bà Rịa – Vũng Tàu, *Báo cáo số 390-BC/TU ngày 05 tháng 6 năm 2019 về Sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW của Bộ Chính trị về công tác lý luận và định hướng nghiên cứu đến năm 2030*.

<sup>(13)</sup> "Một số giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả phương pháp nghiên cứu, giảng dạy, vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh cho đội ngũ giảng viên, báo cáo viên tỉnh Tây Ninh giai đoạn hiện nay" và "Một số giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giáo dục lý luận chính trị cho cán bộ, đảng viên của tỉnh Tây Ninh trong giai đoạn hiện nay".